

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/KDTM-PT
Ngày 26-4-2018
V/v tranh chấp hợp đồng mua
bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tăng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Thanh Tấn

Ông Lê Thành Tôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Tài - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 tháng 3 năm 2018, ngày 20, 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2018/TLPT- KDTM ngày 09 tháng 02 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 06/2017/KDTM-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố CL bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 85/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn HN.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị H; Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 32/45, KP8, phường AB, thành phố BH, tỉnh DN.

Người đại diện hợp pháp của bà Võ Thị H: Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1965. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 12/3/2018).

Địa chỉ cư trú: Số 14, đường LD, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Vũ Quốc T – Doanh nghiệp tư nhân PH.

Địa chỉ cư trú: Số 182, QL 30, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo:* Nguyễn Vũ Quốc T – Doanh nghiệp tư nhân PH là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Công ty TNHH HN trình bày:

Ngày 01/8/2015, Công ty trách nhiệm hữu hạn HN (gọi tắt là Công ty HN) có thỏa thuận bán cho Doanh nghiệp tư nhân PH (gọi tắt là DNTN PH) do anh Nguyễn Vũ Quốc T làm đại diện mua 52 hộp gỗ cấm xe với khối lượng 45,1m³ gỗ (làm tròn số). Với đơn giá là 16.000.000 đồng/m³, giá trị thành tiền là 721.600.000 đồng, tiền cầu gỗ 7.000.000 đồng, tổng cộng là 728.600.000 đồng. Ngày 01/9/2015, ông T đại diện cho DNTN PH trả cho Công ty HN số tiền là 250.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền là 478.600.000 đồng, ông T cam kết sẽ thanh toán hết trong hạn 15 ngày kể từ ngày 01/9/2015.

Ngày 01/10/2015, ông T lập tờ liệt kê thanh toán với nội dung anh Nguyễn Vũ Quốc T làm đại diện tổng số tiền mua gỗ là 728.608.640 đồng, đã thanh toán tổng cộng 469.500.000 đồng (trong đó có số tiền 250.000.000 đồng trả ngày 01/9/2015). Số tiền còn nợ Công ty HN số tiền 259.108.640 đồng anh T cam kết và hẹn thời gian trong vòng 01 tháng kể từ ngày 01/10/2015, sẽ thanh toán dứt điểm, nhưng đến nay anh T vẫn không trả.

Tại phiên hòa giải, Công ty HN yêu cầu anh Nguyễn Vũ Quốc T trả số tiền 259.108.640 đồng, với mức lãi suất 1,66%/tháng. Thời gian tính từ ngày 01/10/2015 đến ngày 01/9/2017 là 23 tháng (259.108.640 đồng x 1,66%/tháng x 23 tháng = 98.927.678 đồng), tổng cộng vốn gốc và lãi là 358.036.318 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty HN thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu anh Nguyễn Vũ Quốc T trả số tiền 259.108.640 đồng, với mức lãi suất 0,83%/tháng. Thời gian tính từ ngày 01/10/2015 đến ngày 01/9/2017 là 23 tháng (259.108.640 đồng x 0,83%/tháng x 23 tháng = 49.463.000 đồng), tổng cộng vốn gốc và lãi là 308.572.000 đồng.

Bị đơn anh Nguyễn Vũ Quốc T - Doanh nghiệp tư nhân PH trình bày tại phiên tòa sơ thẩm:

Anh Nguyễn Vũ Quốc T thừa nhận có mua 52 hộp gỗ cấm xe với khối

lượng 45,101m³ gỗ. Với đơn giá là 16.000.000 đồng/m³, giá trị thành tiền là 721.608.640 đồng, tiền cầu gỗ 7.000.000 đồng, tổng cộng là 728.608.640 đồng và đã giao nhận hàng xong.

Ngày 01/9/2015 ông T trả được cho Công ty HN số tiền là 250.000.000 đồng, còn nợ lại Công ty HN số tiền 478.600.000 đồng, ông T cam kết sẽ thanh toán hết trong hạn 15 ngày kể từ ngày 01/9/2015.

Ngày 01/10/2015, ông T lập tờ liệt kê thanh toán với nội dung đã thanh toán tổng cộng 469.500.000 đồng (Trong đó có số tiền 250.000.000 đồng trả ngày 01/9/2015), còn nợ lại Công ty HN số tiền 259.108.640 đồng và hẹn thời gian trong vòng 01 tháng kể từ ngày 01/10/2015 sẽ thanh toán dứt điểm.

Bởi vì do phía Công ty HN gây áp lực yêu cầu trả nợ liên tục nên cha của anh T là ông Nguyễn Ngọc P bị sốc nên đã mất vào ngày 12/3/2016, do đó anh T không thể thanh toán cho phía Công ty HN. Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc Công ty HN gây áp lực làm cha của ông là ông P chết, anh T sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

Nay anh Nguyễn Vũ Quốc T không đồng ý theo yêu cầu của Công ty HN.

Tại Quyết định bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 06/2017/KDTM-ST ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố CL đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn HN.

Buộc ông Nguyễn Vũ Quốc T trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HN số tiền 308.572.000 đồng (Ba trăm lẻ tám triệu năm trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

2. Về lãi suất chậm trả.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

Công ty trách nhiệm hữu hạn HN được nhận lại số tiền 8.951.000 đồng theo biên lai số 00384 ngày 24/10/2017 tại Chi cục thi hành án thành phố CL.

Anh T phải nộp 15.428.600 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên thời hạn, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 01 năm 2018, anh Nguyễn Vũ

Quốc T–Doanh nghiệp tư nhân PH có đơn kháng cáo: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và đề nghị xét xử lại theo hướng không chấp nhận yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Doanh nghiệp PH do ông Nguyễn Ngọc P làm Chủ doanh nghiệp.

Ngày 30/8/2015, ông Nguyễn Ngọc P ký hợp đồng mua của Công ty HN 52 hộp gỗ cấm xe với khối lượng 44,33m³ gỗ, giá là 13.500.000 đồng/m³, giá trị thành tiền là 658.300.000 đồng. Thời hạn giao gỗ là 30 ngày kể từ ngày xem gỗ, phương thức thanh toán Doanh nghiệp PH tạm ứng 50% sau khi nhận đủ hàng hóa thanh toán hết số tiền còn lại, Doanh nghiệp PH đã thanh toán tổng cộng 469.500.000 đồng, còn nợ lại Công ty HN số tiền 259.108.640 đồng. Tuy nhiên, theo Công ty HN hai bên thỏa thuận mua bán gỗ là ngày 01/8/2015, đến ngày 30/8/2015 hai bên tiến hành ký hợp đồng.

Ngày 26/8/2015 anh T là con của ông P viết cam kết, nội dung có mua 45,1m³ gỗ, thành tiền 728.608.640 đồng, thanh toán trong vòng 3 ngày.

Ngày 01/9/2015 anh T viết cam kết thanh toán dứt điểm trong vòng 15 ngày.

Ngày 01/10/2015 anh T lập tờ liệt kê thanh toán, thì còn nợ lại số tiền 259.108.640.000 đồng và cam kết thanh toán đủ trong vòng một tháng.

Ngày 12/3/2016 ông P chết. Ông P có vợ là bà Vũ Thị N và 04 người con gồm: Nguyễn Thị Thùy T1, Nguyễn Thị Ngọc T2, Nguyễn Vũ Quốc T, Nguyễn Vũ Quốc T3.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T thừa nhận anh T là người xem gỗ tại cảng LB, nhưng người nhận gỗ là ông P và ông P là người trả tiền cho Công ty HN. Tài sản của Doanh nghiệp hiện do mẹ của anh là bà Vũ Thị N quản lý, nên anh T không đồng ý trả nợ cho Công ty HN.

Về phía Công ty HN không cung cấp được chứng cứ chứng minh anh T là người mua gỗ, nhận gỗ và thanh toán tiền cho Công ty HN. Tại phiên tòa phúc thẩm Công ty HN yêu cầu những người thừa kế của ông P phải thanh toán nợ.

Theo Văn bản số 614/SKHĐT-ĐKKD ngày 29/3/2018 của Sở kế hoạch

Đầu tư xác định: Căn cứ vào hồ sơ lưu, đến tại thời điểm hiện tại, những người đồng thừa kế đối với DNTN PH vẫn chưa thực hiện thủ tục thay đổi chủ Doanh nghiệp...Hiện nay, DNTN PH vẫn còn tồn tại trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Doanh nghiệp này chưa thực hiện thủ tục giải thể.

Đối với các tờ cam kết anh T cho rằng, do ông P bị bệnh Công ty HN gây áp lực buộc anh phải viết cam kết, nên anh có viết các tờ cam kết và đóng dấu doanh nghiệp.

Như vậy, Công ty HN ký hợp đồng bán gỗ cho Doanh nghiệp PH, chứ không phải anh T là người ký hợp đồng mua bán gỗ với Công ty HN và trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác định rõ khối lượng gỗ mua bán, đơn giá, xác định quan hệ pháp luật chưa phù hợp, không đưa những người thừa kế của ông P tham gia tố tụng là thiếu tư cách đương sự.

Từ những thiếu sót trên, cấp phúc thẩm không thể khắc phục. Vì vậy, cần hủy án sơ thẩm bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2017/KDTM-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh, phát biểu việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật, các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và đề xuất hướng giải quyết vụ án là hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố CL. Xét thấy, như phân tích trên đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do hủy án sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung kháng cáo của anh T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, Điều 148; khoản 3, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Pháp lệnh số 326/2016/PL-UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Hủy bản án sơ thẩm số: 06/2017/KDTM-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố CL.

Giao hồ sơ vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán cho Tòa án nhân dân thành phố CL xét xử sơ thẩm theo thủ tục chung.

Về án phí:

Anh T không phải chịu tiền án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 đồng theo biên lai số 0000242 ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án thành phố CL.

Án phí sơ thẩm, sẽ được xem xét lại, khi giải quyết lại vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi Nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TAND TP. CL;
- CCTHADS TP CL;
- Phòng KTNV- THA TA tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án (B).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tạng